TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS - ST
Ngày: 03 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thống
Bà Trần Thị Thi

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST - HS, ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST – HS, ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Khải M, sinh ngày 12/02/2004.

Nơi cư trú: Ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Trần Thanh H, sinh năm 1976 và bà Thạch Thị Mộng T, sinh năm 1984; Anh chị em ruột: Có 02 người (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2001); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án và tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 19/9/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Bị hại: Nguyễn Thành L, sinh năm 2003 (đã chết)
Nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Người đại diện hợp pháp cho bị hại:
1. Bà Dương Thị D, sinh năm 1971. (xin xét xử vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1964. (xin xét xử vắng mặt)
Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Thạch Thị Mộng T , sinh năm 1984. (xin xét xử vắng mặt)
2. Ông Trần Thanh H, sinh năm 1976 (xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Ông Phan Thanh Tuấn E, sinh năm 1981. (xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Số F, khóm F, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 38 phút, ngày 17/6/2023, Trần Khải M, sinh năm 2004, nơi thường trú ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe mô tô mang biển soát 84F3-0644 chở người ngồi sau là Nguyễn Thành L, lưu thông trên Đường H hướng từ xã B đi xã H, huyện C đến địa phận thuộc ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì đụng vào phía sau khung sắt để chở đồ của xe mô tô (chưa rõ biển số) do một người đàn ông điều khiển cùng chiều phía trước (chưa rõ nhân thân lai lịch). Sau va chạm, Trần Khải M và Nguyễn Thành L té xuống lộ nhựa, Nguyễn Thành L văng sang lề trái hướng đi và va chạm với xe ô tô tải biển số 50H-170.84 do Phan Thanh T1 Em, điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Tai nạn giao thông xảy ra, Nguyễn Thành L bị thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và khám nghiệm tử thi. Đồng thời, kiểm tra nồng độ cồn và ma túy của những người tham gia giao thông. Kết quả kiểm tra: Phan Thanh T1 Em là 0,00 miligam/1 lít khí thở và Trần Khải M là 0,00 miligam/1 lít khí thở; Phan Thanh Tuấn E và Trần Khải M đều âm tính với ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng (Đường H), không có dãi phân cách, có vạch kẻ đường màu vàng đứt nét phân chia hai phần đường xe chạy. Mặt đường rộng 6,1mét, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị hạn chế, phần đường bên phải theo hướng xã B đi xã H rộng 2,6 mét. Lấy cột điện số 17 làm điểm mốc cố định hiện trường. Chọn mép đường bên phải theo hướng xã B đi xã H, huyện C làm chuẩn. Tất cả số liệu đo vào mép đường chuẩn.

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau:

Số (1) Dấu vết phanh của xe mô tô 84F3-0644 trên mặt đường nhựa, dấu vết liền, cong có chiều hướng Đông Bắc -T, dấu vết dài 1,3 mét, đầu và cuối dấu vết đo vào mép chuẩn lần lượt là 1,85 mét và 1,8 mét, cuối dấu vết phanh đo đến đầu vết cày của xe mô tô 84F3-0644 là 0,4 mét.

Số (2) Dấu vết cày của xe mô tô 84F3-0644 đứt khoản trên mặt đường nhựa, có chiều hướng Đông Bắc - T, dấu vết dài 4,55 mét, đầu dấu vết đo đến mép chuẩn là 1,85 mét, đầu dấu vết đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh trước của xe 84F3-0644 trên mặt đường là 5,2 mét.

Số (3) Vị trí xe mô tô 84F3-0644 ngã nghiêng bên trái nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng T, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước, bánh sau của xe trên đường nhựa đo đến mép chuẩn lần lượt là 1,65 mét và 1,5 mét.

Số (4) Vị trí nạn nhân Nguyễn Thành L nằm trên mặt đường nhựa, đỉnh đầu quay về hướng Đông, đỉnh đầu đo đến mép chuẩn là 3,7 mét, đỉnh đầu đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe 84F3-0644 là 2,4 mét.

Số (5) Dấu vết cày (chưa xác định do phương tiện nào tạo ra) thẳng liền có chiều hướng Đông Bắc - T, nằm trên mặt đường nhựa, dấu vết dài 1,2 mét, đầu và cuối dấu vết đo đến mép chuẩn lần lượt là 1,3 mét và 1,65 mét, đầu dấu vết đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh trước của xe 84F3-0644 là 0,55 mét.

Số (6) Vị trí xe ô tô tải 50H-170.84 đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng Đông Bắc, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước, bánh sau bên trái của xe trên mặt đường đo đến mép chuẩn lần lượt là 2,75 mét, 2,75 mét, 2,8 mét và 2,8 mét. Hình chiếu tâm đầu trục bánh sau cùng bên trái của xe trên đường nhựa đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe 84F3-0644 là 29,2 mét.

Khoảng cách từ điểm mốc cố định đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe 84F3-0644 trên mặt đường là 35,6 mét, đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên trái của xe ô tô tải 50H-170.84 là 9,2 mét.

Kết quả khám phương tiện: Xe ô tô tải biển số 50H-170.84: Bánh lốp ngoài cùng bên trái của trục thứ tư bị trầy rộng 0,04 mét, dài 0,16 mét; Bánh lốp và mâm bánh ngoài cùng bên trái của trục thứ năm có dấu vết trầy và sạch bụi rộng 0,12 mét, dài 0,65 mét.

Xe mô tô biển số 84F3-0644: Trầy mỏ dè chắn bùn trước; trầy ốc đùm phía trước bên trái; trầy bửng chắn gió bên trái; cong trầy đầu tay cầm bên trái; trầy ốp mũ trắng chụp đèn tín hiệu phía trước bên trái; trầy ốp mũ xanh chụp đèn tín hiệu phía trước bên trái; gãy mất cần gương và gương chiếu hậu bên trái; trầy ốc gắn cần gương chiếu hậu bên trái; trầy gát chân trước, chân sau bên trái; trầy tay vịnh yên bên trái; trầy bửng chắn gió bên phải; trầy bể ốp mũ xanh chụp hệ thống đèn báo hãm và đèn tín hiệu phía sau hai bên.

Kết quả dựng lại hiện trường: Trần Khải Minh xác định hướng lưu thông của xe mô tô 84F3-0644 trên Đường H thuộc ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào thời điểm trước khi xảy ra tai nạn giao thông là hướng xã B đi xã H.

Phan Thanh T1 Em xác định hướng lưu thông của xe ô tô tải biển số 50H-170.84 trên Đường H thuộc ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào thời điểm trước khi xảy ra tai nạn giao thông là hướng xã H đi xã B.

Trần Khải Minh xác định được khoảng cách liền kề giữa xe mô tô do Trần Khải M điều khiển (số G) với xe mô tô chưa rõ biển số do một người đàn ông điều khiển cùng chiều phía trước (số I) và khoảng cách liền kề phía trước của xe ô tô tải không rõ biển số (số A).

Trần Khải Minh xác đ được vị trí va chạm với xe mô tô do Trần Khải M điều khiển với xe mô tô chưa rõ biển số do một người đàn ông điều khiển cùng chiều phía trước (số H).

Trần Khải Minh xác đ được vị trí nạn nhân Nguyễn Thành L té ngã là bên phần đường bên trái trên Đường H hướng xã B đi xã H.

Trần Khải Minh xác định được vị trí nạn nhân Nguyễn Thành L xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển số 50H-170.84 khi té ngã xuống lộ nhựa bên phần đường bên trái trên Đường H hướng xã B đi xã H.

Phan Thanh T1 Em xác định được vị trí xảy ra va chạm giữa xe ô tô tải biển số 50H-170.84 với nạn nhân Nguyễn Thành L khi té ngã xuống lộ nhựa là bên phần đường bên phải trên Đường H hướng xã H đi xã B.

Tiến hành đo đạc số liệu ghi nhận như sau: Trục sau xe số (7) cách lề chuẩn 1,9 mét, trục trước xe số (7) cách lề chuẩn 1,9 mét, trục trước xe số (7) cách vị trí va chạm số (8) là 2,1 mét; Vị trí va chạm số (8) cách lề chuẩn 1,65 mét, cách trục sau xe số (9) là 0,45 mét, cách trục trước xe số (9) là 1,55 mét; Xe số (9): Trục trước cách lề chuẩn 1,2 mét, trục sau cách lề chuẩn 1,25 mét, trục trước xe số (9) cách trục sau bên phải xe số (10) là 3,25 mét; Xe số (10) xe ô tô tải không rõ biển số: Trục trước bên phải cách lề chuẩn 0,65 mét, trục sau bên phải cách lề chuẩn 0,7 mét.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, dựng lại hiện trường cùng tài liệu kiểm tra, xác minh, thu thập có trong hồ sơ xác định: Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 84F3-0644 do Trần Khải M điều khiển với xe mô tô (chưa rõ biển số) do người đàn ông điều khiển cùng chiều phía trước Trần Khải M (hiện chưa rõ nhân thân) trong vụ tai nạn giao thông là phần đường bên phải hướng đi của Trần Khải M (hướng từ xã B đi xã H trên Đường H), tâm vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 1,65 mét, cách trục sau xe mô tô (chưa rõ biển số) là 0,45 mét, cách trục trước xe mô tô (chưa rõ biển số) là 1,55 mét.

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo M điều khiển xe mô tô biển số 84F3-0644 tham gia giao thông không chú ý quan sát phía trước vi phạm khoản 23, Điều 8 (được diễn dẫn theo điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) và không giữ khoảng cách an toàn với xe liền kề phía trước dẫn đến tai nạn giao thông vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của N. Đồng thời, Trần Khải M điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo đúng quy định vi phạm khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Bên cạnh đó, Trần Khải M điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực vi phạm điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 100/CP/2019/ND-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị Định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Kết quả trưng cầu giám định: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định tử thi số 448/KLGĐTT-KTHS ngày 30/6/2023 và Kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Nguyễn Thành L tử vong là do đa chấn thương.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT –VKS-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Trần Khải M, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Khải M, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 15 giờ 38 phút, ngày 17 tháng 6 năm 2023, bị cáo, điều khiển xe mô tô biển số 84F3-0644 chở người ngồi

sau là Nguyễn Thành L, sinh năm 2003, nơi thường trú ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh lưu thông trên Đường H hướng xã B đi xã H, huyện C, khi đến địa phận thuộc ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì đụng vào phía sau khung sắt để chở đồ của xe mô tô do một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển đi cùng chiều phía trước (không rõ biển số xe). Sau va chạm, bị cáo và Nguyễn Thành L té xuống mặt lộ nhựa, Nguyễn Thành L văng sang lề trái hướng đi và va chạm với xe ô tô tải mang biển biển số 50H-170.84 do Phan Thanh Tuấn E, sinh năm 1981, nơi ở hiện tại khóm F, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Sau khi tại nạn giao thông xảy ra, Nguyễn Thành L bị thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Khải M từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam là ngày 19/9/2023.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là bà Dương Thị D và ông Nguyễn Hữu P tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 70.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Vị đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 84F3-0644 (số khung: JA202YY103786, số máy: JA02E0103811) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84F3-0644, số 0039851. Đây là tài sản của ông Trần Thanh H, việc Trần Khải M sử dụng xe mô tô thì ông hoàn toàn không biết, đề nghị trả lại xe và giấy đăng ký xe này lại cho ông H. Ngoài ra vị còn đề nghị xử lý án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt. Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Khải M, xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Việc vắng mặt của đại diện hợp pháp cho bị hại bà Dương Thị D, ông Nguyễn Hữu P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị Mộng T, ông Phan Thanh Tuấn E và ông Trần Thanh H có đơn yêu cầu

xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì hiện nay vấn đề tai nạn giao thông đang là mối quan tâm hàng đầu của toàn xã hội, Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương tuyên truyền phổ biến giáo dục mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông nhằm đảm bảo tính mạng, sức khỏe, tài sản cho mọi người khi tham gia giao thông, hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tai nạn giao thông gây ra.

[3].Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, tình hình tai nạn giao thông hiện nay đáng lo ngại, do phần lớn ý thức chấp hành Luật giao thông của những người tham gia giao thông chưa cao, thường chủ quan, không chú ý quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền kề phía trước, chưa qua quá trình học luật giao thông, chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định pháp luật… gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong vụ án này bị cáo Trần Khải M khi tham gia giao thông không chú ý quan sát phía trước vi phạm khoản 23, Điều 8 (được diễn dẫn theo điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) và không giữ khoảng cách an toàn với xe liền kề phía trước dẫn đến tai nạn giao thông vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của N. Đồng thời, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo đúng quy định vi phạm khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Bên cạnh đó, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực vi phạm điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 100/CP/2019/ND-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị Định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

[4]. Để góp phần ổn định tình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm về vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện thỏa thuận khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo và bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó ý kiến của V đại diện Viên kiểm sát và bị cáo tại phiên tòa là có căn theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Đối với người đàn ông điều khiển xe mô tô cùng chiều phía trước Trần Khải M (hiện chưa rõ nhân thân) đi theo chiều đi bên phải của mình nên không có

lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Tuy nhiên, người đàn ông điều khiển xe mô tô tham gia giao thông có liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn giao thông mà không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 6 Nghị định 100/CP/2019/ND-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị Định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Khi nào tìm được và làm rõ nội dung vụ việc sẽ xử lý sau.

Đối với Phan Thanh T1 Em điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-170.84 đi đúng phần đường quy định nên không có lỗi dẫn đến tai nạn giao thông. Việc xảy ra va chạm giữa xe ô tô tải biển số 50H-170.84 với Nguyễn Thành L dẫn đến Nguyễn Thành L tử vong là do tình huống bất ngờ khi Trần Khải M điều khiển xe chở Nguyễn Thành L xảy ra va chạm trước đó và té ngã sang phần đường của Phan Thanh T1 Em đang di chuyển. Tuy nhiên, Phan Thanh T1 Em điều khiển xe ô tô tham gia giao thông vận chuyển hàng hóa vi phạm quy định về vận tải đường bộ vi phạm điểm a, khoản 2, Điều 24 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị Định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Đối với Hợp tác xã vận tải số 10 - chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 50H-170.84 có hành vi để cho tài xế Phan Thanh Tuấn E thực hiện hành vi vi phạm tại điểm a, khoản 2, Điều 24 do đó vi phạm điểm h, khoản 7 Điều 30 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị Định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Đối với ông Trần Thanh H (cha ruột Trần Khải M) - chủ sở hữu xe mô tô biển số 84F3-0644: Sau khi bị tai nạn giao thông vào tháng 4/2021 ông Trần Thanh H bị chấn thương sọ não di chứng liệt nửa người, không thể đi lại được. Thời điểm Trần Khải M điều khiển xe mô tô biển số 84F3-0644 rời khỏi nhà vào ngày 17/6/2023 ông Trần Thanh H không hay biết, không có hành vi giao xe nên Cơ quan điều tra Công an huyện C không xem xét xử lý.

[6]. Lời nhận tội của bị cáo Trần Khải M tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Trần Khải M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, đúng người, đúng tội.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 448/KLGĐTT-KTHS ngày 30/6/2023 và kết luận giám định số 449/KL-KTHS,

ngày 03/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tại nạn của Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là bà Dương Thị D và ông Nguyễn Hữu P tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 70.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 84F3-0644 (số khung: JA202YY103786, số máy: JA02E0103811) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84F3-0644, số 0039851. Đây là tài sản của ông Trần Thanh H, Thời điểm Trần Khải M điều khiển xe mô tô biển số 84F3-0644 rời khỏi nhà vào ngày 17/6/2023 ông H không hay biết, không có hành vi giao xe, nên trả lại xe và giấy đăng ký xe cho ông H.

[10]. Về án phí: Bị cáo Trần Khải M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Khải M phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Căn cứ Điều 268; Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Khải M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam là ngày 19/9/2023.

2. ***Về trách nhiệm bồi thường dân sự***: Gia đình bị cáo Trần Khải M với đại diện hợp pháp của bị hại là bà Dương Thị D và ông Nguyễn Hữu P tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, Hội đồng xét xủ không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên giao trả ông Trần Thanh H: 01 (một) xe mô tô biển số 84F3-0644 (số khung: JA202YY103786, số máy: JA02E0103811) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô 84F3-0644, số 0039851.

4. ***Về án phí***: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Trần Khải M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng đại diện hợp pháp cho bị hại bà Dương Thị D, ông Nguyễn Hữu P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị Mộng T, ông Trần Thanh H và ông Phan Thanh Tuấn E, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Phiên tòa sơ thẩm, được diễn ra theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Càng Long và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh (với sự hỗ trợ của ông Nguyễn Tấn Đ – Chuyên viên kỷ thuật Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Hoàng Vân